

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HÓN QUẢN  
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: **90/2021/HNGĐ-ST**  
Ngày: 30 – 9 - 2021  
*V/v “Ly hôn”*

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓN QUẢN, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đoàn Thị Thu Thủy

*Các hội thẩm nhân dân:* 1. Bà Trương Thị Ng Linh

2. Bà Hoàng Thị Phương

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Hằng– Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hón Quản.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hón Quản tham gia phiên tòa:*** ông Dương Văn Sáu– Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hón Quản xét xử sơ thẩm, công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 120/2021/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 5 năm 2021 về việc “Ly hôn” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 89/2021/QĐXXST- HNGĐ ngày 14 tháng 9 năm 2021, quyết định hoãn phiên tòa giữa các đương sự:

*Nguyên đơn:* Chị Lê Thị Kim Th, sinh năm 1995 (Có yêu cầu vắng mặt)

Trú tại: Tổ 3, ấp A, xã Tân L, huyện Hón Q, tỉnh Bình Phước

*Bị đơn:* Anh Nguyễn Hoàng Thanh Ng, sinh năm 1987 (Vắng mặt)

Trú tại: Tổ 3, ấp A, xã Tân L, huyện Hón Q, tỉnh Bình Phước

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Trình bày của nguyên đơn Lê Thị Kim Th:*

Chị Lê Thị Kim Th và anh Nguyễn Hoàng Thanh Ng tự nguyện kết hôn ngày 23/10/2013 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tân L, huyện Hón Q, tỉnh Bình Phước. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn, thường xuyên cãi nhau. Đến nay mâu thuẫn đã trầm trọng không thể giải quyết nên chị Lê Thị Kim Th yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Hoàng Thanh Ng.

Vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Hoàng Q, sinh ngày 19/12/2013. Khi ly hôn chị Th yêu cầu trực tiếp nuôi con Nguyễn Hoàng Q, không yêu cầu anh Ng cấp dưỡng nuôi con.

Tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Bị đơn Nguyễn Hoàng Thanh Ng:* Tuy đã được Tòa án nhân dân huyện Hớn Quản tổng đạt hợp lệ các thủ tục tố tụng nhưng anh Ng vắng mặt trong toàn bộ quá trình giải quyết vụ án mà không lý do, không cung cấp tài liệu, chứng cứ, không có ý kiến đối với yêu cầu của nguyên đơn.

*Phát biểu của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát:*

Về tố tụng: Thẩm phán đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự về việc thu thập chứng cứ, giải quyết vụ án từ khi, nhận đơn, thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử mở phiên tòa. Tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án:Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện, cho chị Th ly hôn với anh Ng. Giao con chung Nguyễn Hoàng Q cho chị Th nuôi dưỡng.Án phí giải quyết theo quy định.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Nguyên đơn Lê Thị Kim Th yêu cầu ly hôn với bị đơn Nguyễn Hoàng Thanh Ng có nơi cư trú tại xã Tân L, huyện Hớn Q, nên đây là vụ án Ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước theo khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

Chị Lê Thị Kim Th có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, anh Nguyễn Hoàng Thanh Ng được triệu tập hợp lệ lần thứ 2 nhưng vắng mặt không lý do nên Hội đồng xét xử căn cứ các điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt hai đương sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân:

Chị Lê Thị Kim Th và anh Nguyễn Hoàng Thanh Ng tự nguyện chung sống và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tân L, huyện Hớn Q, tỉnh Bình Phước nên đây là hôn nhân hợp pháp theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

Chị Th yêu cầu ly hôn với lý do vợ chồng có mâu thuẫn trầm trọng, nguyên nhân là anh Ng ngoại tình, vợ chồng đã không thể giải quyết được mâu thuẫn. Quá trình giải quyết vụ án, anh Ng không có ý kiến gì về yêu cầu ly hôn của Chị Th,

không tham gia quá trình hòa giải tại Tòa án. Theo kết quả xác minh tại địa phương thể hiện chị Th và anh Ng đã không còn sống chung, điều này cho thấy lời khai của chị Th về việc vợ chồng có mâu thuẫn là sự thật. Do vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận cho chị Lê Thị Kim Th được ly hôn với anh Nguyễn Hoàng Thanh Ng.

[3] Về con chung: Hiện nay con chung Nguyễn Hoàng Q đang do chị Th chăm sóc, anh Ng cũng không có nguyện vọng nuôi con nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị Th, giao con Nguyễn Hoàng Q cho chị Th trực tiếp nuôi dưỡng, chị Th không yêu cầu anh Ng cấp dưỡng nuôi con nên không giải quyết.

[4] Tài sản chung và nợ chung: Không có nên không giải quyết.

[5] Về án phí: Chị Th phải chịu án phí Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm 300.000đ được trừ vào tạm ứng án phí đã nộp.

*Vì các lẽ nêu trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

*Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Bộ luật tố tụng dân sự; các điều 51, 56, 58, 59, 60, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.*

*Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:*

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Kim Th được ly hôn với anh Nguyễn Hoàng Thanh Ng.

2. Về con chung: Giao con Nguyễn Hoàng Q, sinh ngày 19/12/2013 cho chị Lê Thị Kim Th trực tiếp nuôi dưỡng.

*Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích mọi mặt của con chưa thành niên, khi người trực tiếp nuôi con không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con. Người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con cấp dưỡng nuôi con.*

3. Về án phí: Nguyên đơn Lê Thị Kim Th phải chịu 300.000đ án phí Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số

023703 ngày 26/5/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước.

4. Quyền kháng cáo: Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

**Nơi nhận :**

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Hớn Quản
- Các đương sự
- Nơi ĐKKH
- CCTHADS huyện Hớn Quản
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đoàn Thị Thu Thủy**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Thị Ng Linh    Hoàng Thị Phương

Đoàn Thị Thu Thủy